

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật

1.1. Giới thiệu chung về dự toán mua sắm, gói thầu

- Tên gói thầu: Mua sắm vật tư hàng hóa bảo quản sửa chữa năm 2025
- Nguồn vốn: Ngân sách nhà nước năm 2025.
- Hình thức và phương thức lựa chọn nhà thầu: Chào hàng cạnh tranh trong nước qua mạng, theo phương thức một giai đoạn một túi hồ sơ.
- Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu: Quý IV/2025.
- Loại hợp đồng: Trọn gói.
- Thời gian thực hiện hợp đồng: 15 ngày.

1.2. Yêu cầu về kỹ thuật

Yêu cầu về kỹ thuật bao gồm yêu cầu về kỹ thuật chung và yêu cầu về kỹ thuật chi tiết đối với hàng hóa thuộc phạm vi cung cấp của gói thầu, cụ thể:

a) Yêu cầu về kỹ thuật chung

- Hàng hóa được cung cấp phải là mới 100%, chưa qua sử dụng, đảm bảo chất lượng theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất và không có các khuyết tật nảy sinh dẫn đến bất lợi trong quá trình sử dụng hàng hóa.

- Hàng hoá cung cấp phải có chủng loại và ký mã hiệu rõ ràng và hợp pháp khi bàn giao; Cam kết cung cấp các chứng chỉ xuất xứ, chất lượng (CO, CQ) rõ ràng và hợp pháp khi bàn giao hàng đối với các chủng loại hàng hóa chính.

- E-HSDT phải đính kèm hồ sơ tài liệu kỹ thuật hoặc catalogue và hình ảnh minh họa của các chủng loại hàng hóa nêu ở mục “Ghi chú” điểm b) Yêu cầu kỹ thuật cụ thể, nếu tài liệu kỹ thuật, catalogue được viết bằng ngôn ngữ nước ngoài thì nhà thầu phải đính kèm E-HSDT bản gốc và bản dịch thuật có công chứng.

- Yêu cầu về chủng loại; số lượng theo Mẫu số 01A, Chương IV - Phạm vi cung cấp của HSMT.

- Yêu cầu về giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa: E-HSDT của nhà thầu phải đề xuất được giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa hợp lý và hiệu quả kinh tế.

- Yêu cầu về đóng gói: Nhà thầu phải có cam kết hàng hóa được đóng gói theo quy định của nhà sản xuất.

- Hàng hoá phải có cam kết bảo hành tối thiểu 12 tháng kể từ ngày hàng hóa được nghiệm thu bàn giao, cam kết đổi trả nếu hàng hóa bị lỗi, cam kết các dịch vụ hỗ trợ sau bán hàng.

- Tiến độ giao hàng, địa điểm giao hàng cuối cùng theo yêu cầu tại Mẫu số 01A Chương IV E-HSMT

b) Yêu cầu về kỹ thuật cụ thể

Tóm tắt thông số kỹ thuật của hàng hóa, dịch vụ liên quan. Hàng hóa, dịch vụ liên quan phải tuân thủ các thông số kỹ thuật và tiêu chuẩn sau đây:

Hạng mục số	Tên hàng hóa/dịch vụ liên quan	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn	Ghi chú
1	Sinh hàn DAIKIN 10HP	P=29,1kw D=180mm V=28,74 dm ³ - Chất liệu: Đồng - Thiết diện làm mát: 24 m ² - Áp lực làm việc: 1- 35 kg/cm ² - Làm mát bằng nước biển. - Chịu đựng cấp sóng: 10-14	
2	Sinh hàn DAIKIN 5HP	P=14,6kw D=140mm V=11,85 dm ³ - Chất liệu: Đồng - Thiết diện làm mát: 24 m ² - Áp lực làm việc: 1- 35 kg/cm ² - Làm mát bằng nước biển. - Chịu đựng cấp sóng: 10- 14	
3	Sinh hàn lạnh nước biển КЛИМАТЪ 125Б	P=16kw D=340mm V=36,75dm ³	
4	Rơ le áp lực thấp DAIKIN 10 HP	- Vật liệu: Hợp kim - Áp lực bảo vệ: 5 KG/cm ² - Điện áp làm việc: 380V	
5	Ga lạnh R22	Ga làm lạnh R22	
6	Bộ đệm kín cao su	Cao su, kín nước, chịu dầu	
7	Lọc ga DAIKIN 10 HP	Độ lọc 0,3 µm	

Hạng mục số	Tên hàng hóa/dịch vụ liên quan	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn	Ghi chú
		HS lọc >85% Pmax= 35kg/cm ²	
8	Lọc nhớt DAIKIN	Độ lọc 0,5 μm HS lọc >85% Pmax= 5kg/cm ²	
9	Ni tơ	- Vật liệu: Ni tơ - Tạp chất: < 1%	
10	Bu long thép M14x7	Thép M14x7	
11	Bu long thép M10x20	Thép M10x20	
12	Bu long thép M18x5	Thép M18x5	
13	Role bảo vệ điện áp 3 pha omron dòng K8AB-PW	Nguồn cấp: 115-480 VAC Dải cài đặt: Quá áp: -30% đến 25% của mức lớn nhất điện áp đầu vào. Thấp áp: -30% đến 25% của mức lớn nhất điện áp Đặt trễ điện áp: 5% giá trị điện áp hoạt động Đặt thời gian trễ: 0,1 ~ 30s (giá trị khi đầu vào nhanh chóng thay đổi từ 0% đến 120%)	
14	Role bảo vệ quá dòng EOCR-SS	Dòng điện: 3A-30A Điện áp nguồn điều khiển autovolt	
15	Bo mạch điều khiển điều hòa DAIKIN	Xuất xứ: Việt Nam	
16	Cảm biến nhiệt độ PT100	Loại 2 dây Dải nhiệt độ: từ -50 độ C đến 200 độ C Sử dụng lõi cảm biến PT100, có đầu dò bằng thép không gỉ 304 đổ keo chống nước. dây dẫn dài 0,5m. Sai số 0,1 độ C.	
17	Vòng kẹp phi 32	Inox Φ 32	

Hạng mục số	Tên hàng hóa/dịch vụ liên quan	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn	Ghi chú
18	Đệm amiang 3mm	amiang, Độ dày: 3mm	
19	Block máy nén điều hòa DAIKIN 10HP	- Chất liệu: Hợp kim - Công suất: 10 HP - Điện áp: 220 V - Tần số: Biến tần (inveter) - Chịu đựng cấp sóng: 10- 14	
20	Dây điện nguồn bơm điều hòa bọc kẽm 3x1.5 mm	- KH:3x15 - Kích thước: 3x15 mm - 3 lõi đồng - Cách điện PVC - Vỏ PVC - Cấp chịu nhiệt: H	
21	Phốt bơm làm mát điều hòa	Hợp kim Kín khí, không rò rỉ	
22	Cầu dao điện Aptomat át khối 3 pha MCCB LS 3P ABN	Hãng sản xuất: LS/Hàn Quốc, Chức năng bảo vệ quá tải, ngắn mạch, quá áp	
23	Kẽm chống ăn mòn	D=15mm, V=14,13cm ³	
24	Keo AB	Vật liệu: keo dán, AB	
25	Keo Red	Vật liệu: keo dán, Red	
26	Keo Silicol	Vật liệu: silicon	
27	Hóa chất tẩy rửa sinh hàn AT4000	AT4000	
28	Giấy nhám	Nhám xếp Φ100x16	
29	Kính BHLĐ	Thương hiệu: Proguard , màu trắng	
30	Nhớt lạnh suniso	5 GS	
31	Que hàn KT 260,4mm	Kích thước: 260,4 mm	
32	Đá cắt D350	2 lớp thủy tinh ở hai mặt với các hạt Cacbua Silic	

Hạng mục số	Tên hàng hóa/dịch vụ liên quan	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn	Ghi chú
33	Đệm va cao su	Quy cách: OD210xID136xL320 mm. khoan 3 lỗ Φ 12mm. Vật liệu: hỗn hợp cao su tự nhiên.	

1.3. Các yêu cầu khác

- Địa điểm kiểm đếm, nghiệm thu và bàn giao hàng hóa: Thôn 2, Xã Long Sơn, Thành phố Hồ Chí Minh

- Nhà thầu phải có trách nhiệm lắp đặt, huấn luyện chuyên giao sau khi hàng hóa được nghiệm thu. Đồng thời có nghĩa vụ bảo hành, bảo trì đối với từng loại trang thiết bị theo đúng thời gian tại Điểm a, Khoản 1.2, Mục 1, Chương V.